

Bản án số: 80 /2022/HSST

Ngày 18/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Hưng;
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đào Thị Thu; Ông Trần Quang Lưu;
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Cương -Thư ký TAND huyện Tiên

Du;

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2022/TLST-HS ngày 08/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1991; Giới tính: Nam;

HKTT: Thôn L, xã TP, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Chân Trọng, sinh năm 1959 (đã chết); con bà Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1962; Gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ 02;

Tiền sự: Không

Tiền án: Tại bản án số 41/HSST ngày 25/12/2015 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 10 tháng tù tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. (bị cáo chưa nộp khoản tiền truy thu)

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa)

* Người bị hại:

1/Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1994; HKTT:Thôn Thịnh H, xã QT, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt).

2/Anh Vũ Viết T, sinh năm 1991; HKTT:Thôn Đồng Cỏ, xã XT, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt).

3/Anh Đỗ Ngọc H, sinh năm 1990; HKTT:Thôn Vụ Bản, xã XD, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt).

4/Anh Bùi Văn M, sinh năm 1997; HKTT:Thôn Hưng Long, xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; (vắng mặt).

5/Chị Hoàng Kim Q, sinh năm 1994; HKTT Khu phố Tiu, TT LC, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ch có quen biết xã hội với chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1994 có HKTT tại thôn Thịnh H, xã QT, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, đang thuê trọ tại TP. Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Anh Nguyễn Văn Nhân, sinh năm 1993 có HKTT tại thôn Mo Nghè 2, xã Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đang thuê trọ tại thôn L, xã TP, huyện Tiên Du gần nhà Ch và là bạn của chị D, có quen biết Ch.

Khoảng 13 giờ ngày 09/12/2021, anh Nhân rủ Ch cùng chị D và anh Vương Văn Sông, sinh năm 1999 quê ở xã Bạch Hà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đến phòng trọ của anh ăn cơm uống rượu. Mọi người ăn uống đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì ngồi chơi, nói chuyện. Khi này, Ch muốn chơi điện tử nhưng không có điện thoại di động nên đã hỏi mượn điện thoại của chị D. Chị D đồng ý và lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 màu đen, có ốp lưng bằng nhựa dẻo trong suốt, sau ốp lưng có 480.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và 01 thẻ ATM ở dưới chiếu mở khóa màn hình điện thoại rồi đưa cho Ch mượn. Khi cầm điện thoại di động của chị D, Ch nhìn thấy sau ốp lưng điện thoại có tiền và đã sử dụng điện thoại của chị D chơi điện tử. Quá trình chơi, do cần có mật khẩu để tải trò chơi về máy, Ch hỏi chị D thì chị D đọc mật khẩu đăng nhập là “090994”. Ch đã mở được ứng dụng tải game rồi tiếp tục sử dụng điện thoại của chị D chơi điện tử cùng với anh Sông. Khoảng 18 giờ cùng ngày, do hết tiền trong game, Ch rủ Sông đi mua thẻ điện thoại ở quán tạp hóa gần khu trọ. Khi đi, Ch vẫn cầm chiếc điện thoại mượn của chị D và đăng nhập vào tài khoản Zalo “Nguyễn Ch”. Lúc này, Ch nhận được tin nhắn Zalo của Đặng Công Tuyền, sinh năm 1990 có HKTT tại thôn Cao Đình, xã TP, huyện Tiên Du (là bạn của Ch) rủ đến quán Internet gần đó chơi điện tử. Ch bảo Sông về trước còn Ch đi bộ đến quán Internet chơi cùng Tuyền. Khi đến quán, điện thoại di động của chị D hết pin bị tắt nguồn nên Ch đã mượn sạc của quán để sạc. Ch và Tuyền ngồi chơi điện tử tại quán đến khoảng 9 giờ ngày 10/12/2021, do thiếu tiền chi tiêu và không có điện thoại sử dụng nên Ch đã nảy sinh ý định chiếm chiếc điện thoại trên cùng số tiền có trong ốp lưng của chị D.

Lúc này, Ch đã rủ Tuyền đến thôn Dương Húc, xã Đại Đồng thuê nhà nghỉ ngủ mà không quay lại phòng của anh Nhân. Tại nhà nghỉ, đến 15 giờ ngày 10/12/2021, Ch mở nguồn điện thoại di động của chị D lên thì thấy có nhiều tin nhắn trong Messenger của tài khoản Facebook “Cúnn Cúnn” của chị D. Đồng thời Ch thấy tài khoản ví momo của chị D để chế độ đăng nhập mặc định và có liên kết với tài khoản ngân hàng Vietcombank số tài khoản 0781000489122 mang tên chị D. Ch kiểm tra thấy trong tài khoản ngân hàng của chị D có số tiền 48.179 đồng nên đã thực hiện giao dịch chuyển số tiền 48.000 đồng từ tài khoản ngân hàng vào ví momo của chị D rồi từ ví momo nạp số tiền này vào tài khoản game mang tên “Vũ Thị Ánh và Ví Thần Tài”. Sau khi nạp hết tiền, Ch liền nảy sinh ý định giả danh chị D nhắn tin vay tiền của bạn bè trong Facebook của chị D để họ chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng trên của chị D rồi Ch sẽ chiếm đoạt số tiền đó. Ch vào ứng dụng tin nhắn Messenger của Facebook

“Cúnn Cúnn” có đặt chế độ đăng nhập mặc định nhấn tin cho một số bạn bè của chị D hỏi vay tiền và đồng thời Ch gửi số tài khoản ngân hàng Vietcombank mang tên chị D là 0781000489122 cho bạn bè của chị D bảo mọi người gửi vào.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Ch dùng Facebook của chị D nhấn tin vào Facebook “Vũ Việt T” của anh Vũ Việt T, sinh năm 1991 có HKTT tại thôn Đồng Cỗ, xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa đặt vấn đề vay số tiền 800.000 đồng và nói chuyển vào số tài khoản 0781000489122 ngân hàng Vietcombank mang tên chị D. Do tin tưởng đó là chị D, anh T đã đồng ý cho vay 200.000 đồng và đã chuyển tiền vào số tài khoản trên.

Hồi 19 giờ 50 phút cùng ngày, Ch đã giả danh chị D nhấn tin vào Facebook của chị Hoàng Kim Q, sinh năm 1994 có HKTT tại khu phố Tưu, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa hỏi vay số tiền 2.300.000 đồng. Do tin tưởng đó là chị D, chị Q đã nhờ anh Nguyễn Văn Lợi, sinh năm 1997 có HKTT tại thôn Roi Sốc, xã Phù Chấn, TP. Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh chuyển khoản số tiền 2.300.000 đồng vào tài khoản 0781000489122, sau đó chị Q đã trả tiền mặt cho anh Lợi. Với thủ đoạn tương tự nêu trên, hồi 01 giờ ngày 11/12/2021, Ch đã chiếm đoạt của anh Đỗ Ngọc H, sinh năm 1990 có HKTT tại thôn Vụ Bản, xã Xuân Dương, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa số tiền 3.000.000 đồng. Hồi 7 giờ 15 phút cùng ngày, Ch đã chiếm đoạt của anh Bùi Văn M, sinh năm 1997 có HKTT tại thôn Hưng Long, xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa số tiền 1.000.000 đồng.

Sau khi mọi người chuyển tiền vào tài khoản trên, Ch mở ứng dụng ví Momo của chị D nạp tiền vào ví momo từ tài khoản Ngân hàng Vietcombank của chị D liên kết với ví momo với tổng số tiền là 6.500.000 đồng rồi từ ví momo trên Ch chuyển tiền vào các tài khoản game có tên: Vũ Thị Ánh, Lê Văn Thiện, Trần Quang Khải, Phạm Quang Minh, Túì Thần Tài, Sú Phón Ki để chơi game. Đồng thời, Ch đã chuyển một phần tiền chiếm đoạt được là 4.999.000 đồng vào tài khoản ngân hàng TMCP quân đội MBBank có số 5586618121991 mang tên Nguyễn Văn Ch rồi Ch đã rút hết số tiền này ra chi tiêu cá nhân hết. Còn chiếc điện thoại di động của chị D, Ch đã tháo chiếc simcard của chị D ném đi và lắp simcard khác vào sử dụng liên lạc.

Trong thời gian này, chị D đã mượn điện thoại của anh Nhân nhiều lần liên lạc yêu cầu Ch trả lại điện thoại di động nhưng Ch nói dối là bị công an bắt giữ và thu điện thoại nên không trả được. Sau khi ở nhà nghỉ cùng Tuyền, đến khoảng 19 giờ ngày 10/12/2021, Ch đã một mình bỏ trốn đến huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang để chị D không tìm được. Quá trình Ch chiếm đoạt điện thoại của chị D, chị D đã sử dụng máy vi tính đăng nhập vào tài khoản facebook của mình thấy có tin nhắn mà Ch đã nhắn cho bạn bè để chiếm đoạt tiền nên chị đã liên lạc thông báo với mọi người.

Ngày 19/12/2021, chị Ch, chị Q, anh H, anh M đã đến Cơ quan Công an huyện Tiên Du trình báo. Ngày 28/12/2021, anh T đã đến cơ quan CSĐT trình báo. Cơ quan CSĐT đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động của chị Q, anh H, anh M và anh T có nội D Ch sử dụng Facebook “Cúnn Cúnn” của chị D nhấn tin chiếm đoạt tiền của các

anh chị. Cơ quan CSĐT đã tiến hành thu thập sao kê tài khoản của anh Nguyễn Tiến Lợi (là người được chị Q nhờ chuyển tiền), anh H, anh M và anh T tại ngân hàng xác định đã có các giao dịch chuyển tiền từ tài khoản của các anh vào tài khoản ngân hàng Vietcombank của chị D với số tiền như đã nêu trên.

Ngày 20/12/2021 cơ quan điều tra đã triệu tập Ch đến làm việc. Quá trình làm việc, Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 màu đen, có ốp lưng bằng nhựa dẻo trong suốt. Đây là chiếc điện thoại di động mà Ch đã chiếm đoạt của chị D.

+ 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Thị D có số tài khoản 0781000489122.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành kiểm tra điện thoại di động Ch giao nộp và xác định trong điện thoại có ứng dụng Facebook “Cúnn Cúnn” và có các tin nhắn Ch đã giả danh chị D nhắn cho chị Q, anh H, anh M và anh T lừa đảo chiếm đoạt tiền. Đồng thời, trong điện thoại có ứng dụng ví momo của chị D có các giao dịch chuyển tiền đến và chuyển tiền đi từ ngày 10/12/2021 đến ngày 13/12/2021 do Ch thực hiện.

Ngày 19/12/2021, cơ quan CSĐT đã tiến hành sao kê tài khoản 0781000489122 của chị D tại ngân hàng Vietcombank xác định có các giao dịch chuyển tiền từ tài khoản của anh Nguyễn Tiến Lợi (do chị Q nhờ chuyển), anh H, anh M và anh T vào tài khoản của chị D với số tiền nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá số 05 ngày 21/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du đã kết luận: *01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 màu đen đã qua sử dụng có giá trị còn lại là 3.700.000 đồng.*

Cơ quan điều tra đã xác minh số tài khoản của Nguyễn Văn Ch tại ngân hàng TMCP quân đội MBBank chi nhánh Bắc Ninh và sao kê toàn bộ lịch sử giao dịch của số tài khoản này xác định ngày 10/12 và ngày 11/12/2021 có giao dịch chuyển tiền từ ví Momo vào tài khoản này với tổng số tiền là 4.999.000 đồng. Toàn bộ lịch sử giao dịch đều phù hợp với thời gian mà Ch đã thực hiện việc chiếm đoạt tiền của chị Q, anh H, anh M và anh T.

*** Về vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự:**

Ngày 13/02/2022, Cơ quan CSĐT đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 màu đen, có ốp lưng bằng nhựa dẻo trong suốt cùng với 01 chiếc thẻ ATM ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Thị D mà Ch đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị D ngày 21/12/2021. Chị D đã nhận đủ tài sản trên và yêu cầu Ch phải bồi thường cho chị số tiền đã chiếm đoạt là 480.000 đồng. Đối với số tiền 48.000 đồng mà Ch đã chuyển từ tài khoản ngân hàng Vietcombank của chị D sang ví momo rồi nạp vào tài khoản game, do số tiền không đáng kể nên chị D không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Chị Hoàng Kim Q, anh Vũ Văn T, anh Đỗ Ngọc H và anh Bùi Văn M đề nghị bị can Nguyễn Văn Ch phải trả lại cho các anh chị số tiền mà Ch đã chiếm đoạt.

Với nội D trên, Cáo trạng số 40/CT – VKS- TD ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” Q định tại điểm a, khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” Q định tại khoản 1, Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi sau khi mượn được chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 màu đen, có ốp lưng bằng nhựa dẻo trong suốt trong đó có số tiền 480.000đồng của chị D và 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Thị D có số tài khoản 0781000489122. Bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của chị D và dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 màu đen của chị D để chiếm đoạt tiền của bạn của chị D là chị Q, anh H, anh M và anh T. Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng, không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã đưa ra chứng cứ, lý lẽ và sau khi phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 175; khoản 1, Điều 174, Điều 38; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 55; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 48 BLHS; Điều 106 BLTTHS; Điều 584, 585 và 589 BLDS.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là từ 18 tháng đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21/12/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đã được giải Quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả lại cho anh Vũ Viết T số tiền là 200.000đồng; anh Đỗ Ngọc H số tiền là 3.000.000đồng; anh Bùi Văn M số tiền là 1.000.000đồng; chị Hoàng Kim Q số tiền là 2.300.000đồng

Tại Tòa án chị Nguyễn Thị D có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị vì vậy không đặt ra giải Quyết trong vụ án này.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thống nhất với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản định giá tài sản và tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã đủ căn cứ khẳng định, ngày 09/12/2021 bị cáo Nguyễn Văn Ch sau khi mượn được điện thoại sau ốp lưng có số tiền 480.000đồng của chị D và 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Thị D có số tài khoản 0781000489122, đến ngày 10/12/2021 do không có tiền tiêu bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm tiền và chiếc điện thoại của chị D số tiền bị cáo chiếm đoạt là 4.180.000đồng, hành vi này đã cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” Sau đó bị cáo đã dùng điện thoại của chị D bằng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản bạn của bạn chị D là chị Q, anh H, anh M và anh T số tiền chiếm đoạt là 6.500.000đồng, hành vi này đã cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo theo điểm a, khoản 1, Điều 175 BLHS và khoản 1, Điều 174 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến Quyền bất khả xâm phạm về tài sản của công dân mà còn làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang nghi ngờ lẫn nhau, hành vi của bị cáo không phải là bột phát, nhất thời phạm tội, bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án, do vậy lần phạm tội này là tái phạm theo điểm h, khoản 1, Điều 52 BLHS. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội để giáo dục riêng và phòng ngừa Ch. Song quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Q định tại điểm s khoản 1, Điều 51BLHS.

Vật chứng vụ án: Chị D đã nhận lại được điện thoại và phần dân sự không yêu cầu giải Quyết, nên không giải Quyết ở vụ án này.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Viết T, anh Đỗ Ngọc H, anh Bùi Văn M, chị Hoàng Kim Q, yêu cầu bị cáo phải trả lại khoản tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt cho các anh chị, xét yêu cầu là đúng pháp luật vì vậy cần buộc bị cáo Ch phải có trách nhiệm trả lại cho anh Vũ Viết T số tiền là 200.000đồng; anh Đỗ Ngọc H số tiền là 3.000.000đồng; anh Bùi Văn M số tiền là 1.000.000đồng; chị Hoàng Kim Q số tiền là 2.300.000đồng.

* Về những tình tiết khác liên quan: Đối với anh Đặng Công Tuyền là người đã ở cùng Ch thời điểm Ch chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của chị D: quá trình điều tra xác định anh Tuyền không biết Ch đã chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị D và không biết Ch đã sử dụng chiếc điện thoại này để lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên cơ quan CSĐT không xem xét xử lý đối với anh Tuyền là phù hợp.

Đối với anh Vương Văn Sông là người đi cùng Ch khi Ch đang cầm điện thoại di động của chị D: anh Sông không biết Ch chiếm đoạt tài sản của chị D nên cơ quan CSĐT không xử lý anh Sông là phù hợp.

Đối với hành vi Ch đã chuyển số tiền 48.000 đồng từ tài khoản Vietcombank của chị D vào tài khoản ví Momo của chị D rồi nạp vào tài khoản game, quá trình

điều tra chưa làm rõ được tài khoản nào nên chưa đủ căn cứ chứng minh Ch đã chiếm đoạt số tiền này của chị D. Do đó, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo Q định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

QUẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 175; khoản 1, Điều 174, Điều 38; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 55; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 48 BLHS; Điều 329; 135; 136 BLTTHS; Điều 584, 585 và 589 BLDS.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch 08 (Tám) tháng tù tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” . 12 (Mười hai) tháng tù tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2021.

Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch phải trả lại khoản tiền cho anh Vũ Viết T số tiền là 200.000đồng; anh Đỗ Ngọc H số tiền là 3.000.000đồng; anh Bùi Văn M số tiền là 1.000.000đồng; chị Hoàng Kim Q số tiền là 2.300.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá lãi suất được Q định tại khoản 1 Điều 468 của bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo Q định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự. Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo Q định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Qền thỏa thuận thi hành án, Qền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Q định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Q định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST và 325.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có Qền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có Qền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận;

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;

Nguyễn Tiến Hưng